

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 10/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chung

Ông Nguyễn Phương Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Gia Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Bảo Nhật Linh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09, 10 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý 01/2021/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Tấn T (tên gọi khác: Bôn), sinh năm 1999 tại Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố T, Phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Trục và bà Hồ Thị Kim Loan; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/11/2019 bị Công an phường Ninh Hà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 29/11/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ninh Hà ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng.

Nhân thân: Ngày 26/10/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Võ Văn H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, Phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Liễu Đức T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà Liễu Phượng H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ dân phố Hphường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* Người làm chứng: Ông Huỳnh Xuân B, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, Phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/8/2020 Đinh Tấn T đi bộ ngang nhà ông Võ Văn H ở địa chỉ số 16 đường Bến Đò thuộc Tổ dân phố T, Phường N, thị xã N, T thấy 01 xe đạp điện hiệu BMX để trong sân có cắm sẵn chìa khóa, không người trông coi. Nảy sinh ý định trộm cắp, T lén lút vào sân dắt xe ra đường mở khóa rồi điều khiển đến cửa hàng mua bán xe đạp điện An T thuộc tổ dân phố 11, phường Ninh Hiệp, thị xã N, T nói xe của mình và bán cho ông Liễu Đức T lấy 500.000đồng tiền xài cá nhân. Khi bị phát hiện, công an phường Ninh Hà mời về làm việc thì T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 76/TCKH ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe đạp điện hiệu BMX trị giá 2.201.100 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã , tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Đinh Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đinh Tấn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Tấn T từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về xử lý vật chứng: xe đạp điện hiệu BMX đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét giải quyết, tuyên về quyền kháng cáo, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Bị hại ông Võ Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Liễu Đức T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Liễu Phượng H, người làm chứng ông Huỳnh Xuân B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến

việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Tấn T đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào lúc 08 giờ 00 ngày 09/8/2020 tại nhà số 16 đường Bến Đò thuộc Tổ dân phố T, Phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa bị cáo T đã lén lút trộm cắp 01 xe đạp điện hiệu BMX của ông Võ Văn H có giá trị là 2.201.100đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu T tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo Đinh Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ nhưng không lo tu dưỡng rèn luyện đạo đức, làm ăn chân chính, lương thiện mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện tính tham lam, tư lợi và coi thường pháp luật của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 24/11/2019 bị Công an phường Ninh Hà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 29/11/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ninh Hà ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng; ngày 26/10/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Do đó, đánh giá tính, chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; tài sản phạm tội đã thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, giảm cho bị cáo một

phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở T người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu (BL 11, 26).

[7] Về án phí: Bị cáo Đinh Tấn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Tấn T **06** (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy

